

Số: 1929 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 01 tháng 06 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch bổ sung không gian
xây dựng ngầm đô thị thuộc đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000
12 phường nội thành, thành phố Quy Nhơn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch xây dựng ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ quy định lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 về Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 39/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về Quản lý không gian xây dựng ngầm đô thị;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh ban hành quy định về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý thực hiện quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 35/2020/QĐ-UBND ngày 15/6/2020 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý thực hiện quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 495/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thành phố Quy Nhơn và vùng phụ cận đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 1674/QĐ-UBND ngày 06/5/2020, Quyết định số 535/QĐ-UBND ngày 21/02/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt, phê duyệt

điều chỉnh quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 12 phường nội thành, thành phố Quy Nhơn;

Căn cứ Văn bản số 2095/UBND-KT ngày 10/4/2023 của UBND tỉnh về việc bổ sung nội dung quy hoạch không gian ngầm trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 107/TTr-SXD ngày 30/5/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch bổ sung không gian xây dựng ngầm đô thị thuộc đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 12 phường nội thành, thành phố Quy Nhơn với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên đồ án: Quy hoạch bổ sung không gian xây dựng ngầm đô thị thuộc đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 12 phường nội thành, thành phố Quy Nhơn.

2. Phạm vi, ranh giới quy hoạch: Vị trí quy hoạch thuộc địa bàn 12 phường nội thành của thành phố Quy Nhơn, gồm các phường Trần Phú, Lê Lợi, Trần Hưng Đạo, Lê Hồng Phong, Lý Thường Kiệt, Nguyễn Văn Cừ, Hải Cảng, Quang Trung, Thị Nại, Ngô Mây, Đống Đa, Ghềnh Ráng (không bao gồm Khu đô thị khoa học, giáo dục Quy Hòa). Tổng quy mô diện tích nghiên cứu điều chỉnh, bổ sung quy hoạch khoảng 1.746 ha.

3. Lý do điều chỉnh quy hoạch:

Đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 12 phường nội thành thành phố Quy Nhơn đã được phê duyệt nhưng chưa thể hiện đầy đủ các nội dung có liên quan về quy hoạch không gian xây dựng ngầm đô thị nên chưa có cơ sở để xác định các khu vực xây dựng công trình công cộng ngầm làm cơ sở lập dự án đầu tư xây dựng phục vụ nhu cầu của đô thị; bên cạnh đó, các khu vực được phép xây dựng công trình cao tầng cũng cần được định hướng quy hoạch để xác định số tầng hầm tối đa được phép xây dựng làm cơ sở lập dự án đầu tư nhằm tối ưu hóa việc sử dụng không gian dưới mặt đất của công trình cao tầng phục vụ nhu cầu đậu đỗ xe và các tiện ích liên quan góp phần giảm áp lực hạ tầng giao thông cho đô thị.

4. Mục tiêu quy hoạch:

- Bổ sung quy hoạch các khu vực xây dựng công trình công cộng ngầm, các công trình cao tầng có xây dựng tầng hầm, công trình giao thông ngầm (hầm đường bộ), công trình đầu mối hạ tầng kỹ thuật ngầm, công trình đường dây, cáp, đường ống kỹ thuật ngầm trên địa bàn 12 phường nội thành, thành phố Quy Nhơn.

- Làm cơ sở để quản lý quy hoạch, quản lý đầu tư xây dựng theo quy hoạch theo quy định.

5. Nội dung bổ sung quy hoạch: Thực hiện theo Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và

quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định số 39/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về Quản lý không gian xây dựng ngầm đô thị; Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn. Cụ thể:

a) Phân tích, đánh giá các điều kiện tự nhiên, địa chất công trình, địa chất thủy văn; hiện trạng về xây dựng các công trình trên mặt đất và ngầm đô thị; tình hình xây dựng các công trình ngầm đô thị theo quy hoạch được duyệt.

b) Xác định phạm vi, ranh giới, tính chất, chức năng sử dụng không gian để xây dựng các công trình ngầm:

- Xác định các khu vực xây dựng công trình công cộng ngầm;
- Xác định các công trình cao tầng có tầng hầm, trong đó quy định số tầng cao tối đa cho công trình công cộng ngầm, công trình cao tầng có tầng hầm theo các khu vực được xác định;
- Xác định các công trình đầu mối hạ tầng kỹ thuật ngầm;
- Xác định vị trí, quy mô đường hầm đường bộ, hầm đi bộ qua đường và khu vực dự kiến xây dựng bãi đỗ xe ngầm;
- Xác định vị trí, hướng tuyến đường dây, đường ống kỹ thuật ngầm (tuy nèn, hào, cống kỹ thuật) đối với các trục, tuyến phố chính, làm cơ sở để thực hiện kế hoạch và triển khai thực hiện việc hạ ngầm các đường dây, đường cáp đi nổi trên địa bàn.

6. Thành phần hồ sơ bản vẽ quy hoạch: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn.

7. Dự toán chi phí lập quy hoạch: 223.390.000 đồng. (Bằng chữ: Hai trăm hai mươi ba triệu, ba trăm chín mươi nghìn đồng). Trong đó:

- Chi phí thiết kế quy hoạch	160.339.000	đồng.
- Chi phí lập nhiệm vụ quy hoạch	13.972.000	đồng.
- Chi phí thẩm định nhiệm vụ quy hoạch	2.540.000	đồng.
- Chi phí thẩm định đồ án quy hoạch	18.614.000	đồng.
- Chi phí quản lý nghiệp vụ lập đồ án quy hoạch	15.925.000	đồng.
- Chi phí lấy ý kiến cộng đồng	5.000.000	đồng.
- Chi phí công bố quy hoạch	5.000.000	đồng.
- Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	2.000.000	đồng.

8. Nguồn vốn: Vốn ngân sách tỉnh.

9. Tiến độ thực hiện: Hoàn thành đồ án trong thời gian 03 tháng kể từ ngày nhiệm vụ quy hoạch được phê duyệt.

Điều 2. Sở Xây dựng chịu trách nhiệm tổ chức lập đồ án quy hoạch, lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức, cộng đồng dân cư có liên quan, thực hiện đầy đủ các thủ tục có liên quan, thẩm định, trình phê duyệt theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVPKT;
- Lưu: VT, K1, K4, K6, K14.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tự Công Hoàng